

MỤC LỤC

A. ĐẶT VẤN ĐỀ.....	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	1
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu	1
4. Phương pháp nghiên cứu	2
5. Đóng góp mới về mặt thực tiễn	2
B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ.....	3
1. Cơ sở lý luận	3
1.1. Luật Giáo dục.....	3
1.2. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh.....	4
2. Cơ sở thực tiễn	6
3. Thực trạng của vấn đề nghiên cứu.....	6
3.1. Thuận lợi	6
3.2. Khó khăn	7
4. Các giải pháp thực hiện.....	7
4.1. Ứng dụng AI trong soạn giáo án và thiết kế trò chơi học tập (giai đoạn chuẩn bị)...	8
4.2. Ứng dụng các công cụ AI trong tổ chức hoạt động dạy học (giai đoạn triển khai)...	8
4.3. Ứng dụng AI trong củng cố và phát triển năng lực học sinh (giai đoạn sau bài học)...	13
C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.....	16
1. Nhận xét.....	16
1.1. Chất lượng chuyển biến về tâm lý.....	16
1.2. Chất lượng về học lực	18
2. Bài học kinh nghiệm	19
3. Khuyến nghị và đề xuất	20
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	22
PHỤ LỤC.....	23

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lý do chọn đề tài

Trong bối cảnh hiện nay – thời đại của thông tin và nền kinh tế tri thức – đang diễn ra những biến đổi sâu sắc trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (AI) đã và đang khẳng định vai trò quan trọng, mở ra nhiều cơ hội mới trong các lĩnh vực khác nhau, đặc biệt là trong giáo dục ở các quốc gia có nền giáo dục phát triển. Theo đó, việc ứng dụng AI trong dạy học góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ giáo viên thiết kế hoạt động học tập đa dạng, đồng thời tạo điều kiện để học sinh chủ động tiếp cận kiến thức theo nhu cầu và năng lực cá nhân, từ đó phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo.

Trong kỷ nguyên số hiện nay, cùng với xu thế chuyển đổi số trong giáo dục, việc khai thác và ứng dụng các công cụ có yếu tố AI ngày càng trở nên cần thiết. Thực tiễn giảng dạy cho thấy, AI không chỉ hỗ trợ giáo viên trong việc xây dựng nội dung bài học mà còn góp phần tạo ra các hình thức học tập sinh động, hấp dẫn, từ đó nâng cao hứng thú học tập cho học sinh. Tuy nhiên, trên thực tế, vẫn còn một bộ phận học sinh chưa thực sự hứng thú và chủ động trong học tập môn Tiếng Anh; mức độ tập trung và tham gia vào các hoạt động học tập chưa cao, ảnh hưởng đến hiệu quả tiếp thu kiến thức.

Điều này đặt ra yêu cầu đối với giáo viên là cần đổi mới phương pháp dạy học, đặc biệt là khai thác hiệu quả các công cụ AI nhằm thiết kế các hoạt động học tập phù hợp, tạo hứng thú và thu hút sự tham gia tích cực của học sinh trong giờ học.

Vì vậy, tôi lựa chọn đề tài: **“Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh nhằm nhằm tạo hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh”** với mong muốn góp phần nâng cao tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh, đồng thời khơi gợi niềm hứng thú và say mê học tập ở các em.

2. Mục đích nghiên cứu

Đề tài nhằm nghiên cứu và tìm hiểu hiệu quả của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh ở cấp THCS, nhằm góp phần tạo hứng thú học tập và tăng cường sự tham gia tích cực của học sinh trong giờ học. Bên cạnh đó, đề tài đề xuất một số công cụ và ứng dụng AI phù hợp hỗ trợ giáo viên trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học. Từ đó, tiến hành đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm để tiếp tục áp dụng trong thực tiễn giảng dạy cũng như làm tư liệu trao đổi chuyên môn với đồng nghiệp.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Sáng kiến kinh nghiệm **“Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh nhằm nhằm tạo hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh”** được triển khai áp dụng đối với học sinh các lớp 9A1 tại Trường THCS Ngũ Hiệp trong năm học 2025–2026 (từ tháng 9/2025 đến tháng 4/2026).

4. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện mục tiêu của đề tài “*Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh nhằm tạo hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh*”, tôi đã sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu sau:

- **Phương pháp nghiên cứu lý luận:** Nghiên cứu các tài liệu khoa học liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục, đặc biệt trong dạy học môn Tiếng Anh; tham khảo ý kiến của chuyên gia và đồng nghiệp. Đồng thời tiến hành phân tích, tổng hợp, so sánh các quan điểm và mô hình dạy học nhằm xây dựng cơ sở lý luận cho đề tài.
- **Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:** Sử dụng các phương pháp như quan sát, điều tra, khảo sát và thu thập ý kiến phản hồi của học sinh trong quá trình tổ chức dạy học có ứng dụng AI. Bên cạnh đó, tiến hành thực nghiệm sư phạm thông qua việc trực tiếp triển khai các hoạt động dạy học tích hợp AI trong lớp học, từ đó đánh giá mức độ hứng thú và hiệu quả học tập của học sinh.

5. Đóng góp mới về mặt thực tiễn

Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh mang lại nhiều ý nghĩa thiết thực, cụ thể như:

- ***Tăng hứng thú và tính tích cực trong học tập của học sinh***

Việc tích hợp các công cụ AI vào quá trình dạy học giúp tạo ra các hoạt động học tập đa dạng, sinh động và mang tính cá nhân hóa. Thông qua các nội dung trực quan, tương tác linh hoạt và hình thức thể hiện phong phú, bài học trở nên hấp dẫn hơn, góp phần thu hút sự chú ý và khơi gợi hứng thú học tập ở học sinh. Từ đó, học sinh chủ động tham gia vào các hoạt động học tập, tích cực tiếp nhận kiến thức, đồng thời phát triển khả năng tự học và giải quyết vấn đề dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

- ***Nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập***

Việc ứng dụng AI trong dạy học cho phép giáo viên thiết kế các hoạt động học tập phù hợp với năng lực của học sinh, kết hợp nhiều hình thức như hình ảnh, trò chơi và bài tập tương tác. Nhờ đó, học sinh dễ dàng tiếp thu kiến thức, tăng khả năng ghi nhớ và có nhu cầu tìm tòi, mở rộng hiểu biết. Điều này góp phần nâng cao chất lượng cũng như hiệu quả học tập trong các giờ học Tiếng Anh.

- ***Phát triển năng lực sử dụng công nghệ và kỹ năng học tập hiện đại***

Trong quá trình học tập với sự hỗ trợ của AI, giáo viên và học sinh được tiếp cận và sử dụng các công cụ công nghệ một cách thường xuyên. Giáo viên có thể khai thác các ứng dụng AI để thiết kế bài giảng hiệu quả, trong khi học sinh sử dụng các công cụ hỗ trợ để hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân và hoạt động nhóm. Qua đó, học sinh từng bước hình thành và phát triển năng lực sử dụng công nghệ, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu học tập trong bối cảnh giáo dục hiện đại.

B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lý luận

1.1. Luật Giáo dục

Luật Giáo dục – 2005 (điều 5) quy định “Phương pháp giáo dục phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học, bồi dưỡng cho người học năng lực tự học, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên.” Kế thừa và phát triển quan điểm đó, Luật Giáo dục năm 2019 (Điều 7) tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học, trong đó chú trọng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và khả năng tự học.

Bên cạnh đó, mục tiêu giáo dục phổ thông là *“Giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ tổ quốc”*. Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo quyết định số 16/2006/QĐ – BGDDT ngày 05/05/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã nêu: *“Phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh, phù hợp với đặc trưng môn học, đặc điểm đối tượng học sinh, điều kiện từng lớp học, bồi dưỡng cho học sinh phương pháp tự học, khả năng hợp tác, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tế, tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú và trách nhiệm học tập cho học sinh”*.

Trong bối cảnh đó, việc ứng dụng các thành tựu khoa học – công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), trở thành một xu hướng tất yếu nhằm hiện thực hóa mục tiêu giáo dục theo định hướng phát triển năng lực. AI không chỉ hỗ trợ giáo viên trong việc thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học mà còn tạo điều kiện cá nhân hóa quá trình học tập, giúp học sinh tiếp cận kiến thức một cách linh hoạt, phù hợp với năng lực và nhu cầu của bản thân. Qua đó, AI góp phần nâng cao hứng thú học tập, phát huy vai trò chủ thể của học sinh trong quá trình tiếp nhận tri thức.

Ngoài ra, đề tài còn phù hợp với định hướng chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, trong đó giáo dục được xác định là một trong những lĩnh vực ưu tiên. Việc khuyến khích phát triển các nền tảng dạy học thông minh và ứng dụng công nghệ số trong giáo dục đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc đưa AI vào thực tiễn giảng dạy. Vì vậy, nghiên cứu và ứng dụng AI trong dạy học môn Tiếng Anh ở cấp THCS không chỉ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mà còn góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại.

1.2. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh

1.2.1. Khái niệm trí tuệ nhân tạo (AI)

Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence – AI) là lĩnh vực của khoa học công nghệ tập trung vào việc xây dựng các hệ thống có khả năng mô phỏng trí tuệ của con người, như học tập, suy luận, xử lý ngôn ngữ và đưa ra phản hồi. Trong giáo dục, AI được sử dụng thông qua các phần mềm và công cụ hỗ trợ nhằm xử lý thông tin, cung cấp nội dung học tập, đồng thời tương tác với người học dưới nhiều hình thức khác nhau.

1.2.2. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) ngày càng được quan tâm và khuyến khích nhằm nâng cao chất lượng dạy học. AI đóng vai trò là công cụ hỗ trợ đắc lực cho giáo viên trong việc thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập, góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực và chủ động của học sinh.

Trong môi trường dạy học môn Tiếng Anh, các công cụ AI giúp đa dạng hóa hình thức tổ chức bài học thông qua việc cung cấp nội dung trực quan, tạo tình huống giao tiếp, hỗ trợ luyện tập và phản hồi kịp thời. Nhờ đó, học sinh có cơ hội tiếp cận kiến thức một cách linh hoạt, tăng cường sự tương tác và hứng thú trong học tập. Đồng thời, việc ứng dụng AI còn tạo điều kiện để giáo viên khai thác hiệu quả các nguồn học liệu, góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy và đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực người học trong bối cảnh giáo dục hiện đại.

1.2.3. Ý nghĩa của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học ngày càng trở thành xu hướng tất yếu, góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục. AI không chỉ là công cụ hỗ trợ mà còn tạo ra môi trường học tập linh hoạt, hiện đại, phù hợp với đặc điểm và nhu cầu của người học.

Thực tiễn cho thấy, các bài giảng được hỗ trợ bởi AI trở nên sinh động, hấp dẫn hơn so với các phương pháp truyền thống. Việc tích hợp các yếu tố trực quan, tương tác và phản hồi thông minh giúp tăng cường hoạt động nhận thức của học sinh, thu hút sự chú ý và hỗ trợ tiếp thu kiến thức hiệu quả hơn. Cụ thể:

- ***Thu hút sự chú ý và tạo hứng thú học tập***

Các công cụ AI giúp thiết kế bài học với nội dung phong phú, hình ảnh trực quan và hình thức thể hiện đa dạng. Nhờ đó, học sinh dễ dàng liên hệ với thực tế, chủ động tham gia vào bài học và ghi nhớ kiến thức một cách tự nhiên, góp phần nâng cao hứng thú học tập.

- ***Tăng cường sự tương tác trong quá trình dạy và học***

AI hỗ trợ tạo ra các hoạt động tương tác linh hoạt giữa giáo viên và học sinh thông qua các nhiệm vụ học tập, câu hỏi phản hồi hoặc tình huống giao tiếp. Điều này giúp quá

trình dạy học trở nên sinh động hơn, đồng thời nâng cao hiệu quả truyền đạt và tiếp nhận kiến thức.

- ***Phù hợp với nhiều phong cách học tập của học sinh***

Việc ứng dụng AI cho phép đa dạng hóa các hình thức học tập, đáp ứng nhu cầu của nhiều nhóm học sinh khác nhau:

- **Học qua thị giác:** Nội dung trực quan như hình ảnh, video giúp học sinh dễ quan sát, ghi nhớ và hiểu bài sâu hơn.
- **Học qua trải nghiệm:** Các hoạt động tương tác giúp học sinh tham gia trực tiếp vào quá trình học tập, từ đó ghi nhớ kiến thức hiệu quả hơn.
- **Học qua thính giác:** Nội dung âm thanh hỗ trợ học sinh luyện nghe và tiếp nhận thông tin một cách linh hoạt.

- ***Khuyến khích hợp tác, trao đổi và chia sẻ kiến thức***

Thông qua các công cụ hỗ trợ của AI, học sinh có thể tham gia vào các hoạt động nhóm, trao đổi ý kiến và chia sẻ kiến thức với bạn bè. Điều này góp phần phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác và tư duy phản biện.

- ***Phát triển năng lực công nghệ và kỹ năng học tập hiện đại***

Việc sử dụng các công cụ AI trong học tập giúp học sinh từng bước hình thành kỹ năng sử dụng công nghệ, tìm kiếm và xử lý thông tin. Đồng thời, giáo viên cũng có cơ hội đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao năng lực chuyên môn trong bối cảnh giáo dục hiện đại.

Nhìn chung, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy mà còn tạo ra môi trường học tập tích cực, linh hoạt và giàu tính tương tác, phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục trong kỷ nguyên số.

1.2.4. Vai trò của giáo viên và học sinh trong dạy học ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)

- **Giáo viên:**

Giáo viên giữ vai trò định hướng và tổ chức hoạt động dạy học, chủ động khai thác và ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế bài giảng và tổ chức các hoạt động học tập. Việc sử dụng AI giúp bài học trở nên trực quan, sinh động và đa dạng về hình thức, từ đó tạo hứng thú học tập cho học sinh. Đồng thời, giáo viên cần linh hoạt điều chỉnh phương pháp giảng dạy, kết hợp giữa yếu tố công nghệ và sự phạm nhằm phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh.

- **Học sinh:**

Học sinh giữ vai trò là chủ thể của quá trình học tập, chủ động tiếp cận và khai thác các công cụ AI để tìm hiểu, củng cố và mở rộng kiến thức. Thông qua việc tham gia vào các hoạt động học tập có sự hỗ trợ của AI, học sinh từng bước hình thành kỹ năng tự học, nâng cao khả năng sử dụng công nghệ, đồng thời phát triển tư duy và khả năng giải quyết vấn đề.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong thực tiễn dạy học, giáo viên thường xuyên đặt ra câu hỏi: Làm thế nào để lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp, mang lại hiệu quả cao? Làm thế nào để giúp học sinh:

- Học tập với niềm say mê, hứng thú, có nhu cầu tìm tòi, khám phá;
- Lĩnh hội tri thức thông qua các hoạt động học tập tích cực, chủ động và sáng tạo;
- Học tập trong môi trường tương tác, hợp tác, cùng nhau giải quyết các nhiệm vụ học tập.

Để đáp ứng những yêu cầu đó, việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực người học là hết sức cần thiết. Trong bối cảnh hiện nay, việc giúp giáo viên và học sinh tiếp cận, làm quen với các công cụ và kỹ thuật dạy học hiện đại, đặc biệt là các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả dạy học. Thực tế cho thấy, chương trình và sách giáo khoa Tiếng Anh hiện hành có hệ thống chủ đề phong phú, đa dạng. Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra không ít khó khăn cho giáo viên trong việc lựa chọn nội dung, phương pháp truyền đạt sao cho phù hợp và hiệu quả. Việc hướng dẫn học sinh tiếp cận các chủ đề một cách chủ động, hứng thú, đồng thời phát triển các kỹ năng ngôn ngữ là một yêu cầu cấp thiết.

Trong bối cảnh đó, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh được xem là một giải pháp phù hợp. AI không chỉ hỗ trợ giáo viên trong việc thiết kế bài giảng và tổ chức hoạt động học tập mà còn tạo ra môi trường học tập linh hoạt, tăng cường sự tương tác và khơi gợi hứng thú học tập cho học sinh. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

3. Thực trạng của vấn đề nghiên cứu

3.1. Thuận lợi

Trong những năm gần đây, môn Tiếng Anh đã được quan tâm đầu tư cả về cơ sở vật chất và công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, góp phần cải thiện chất lượng dạy và học. Bên cạnh đó, việc giảng dạy môn Tiếng Anh đã có những chuyển biến tích cực theo hướng phát huy vai trò chủ thể của học sinh, lấy học sinh làm trung tâm, chú trọng phát triển năng lực, tăng cường các hoạt động thực hành và trải nghiệm sáng tạo. Giáo viên giữ vai trò là người tổ chức, hướng dẫn các hoạt động học tập, giúp học sinh tiếp thu kiến thức một cách hiệu quả.

Trường THCS Ngũ Hiệp nằm trên địa bàn xã Nam Phù, thành phố Hà Nội, có vị trí thuận lợi cho việc đi lại và học tập của học sinh. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động dạy học và đổi mới phương pháp giảng dạy.

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục, nhà trường đã tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cho giáo viên. Thông qua các buổi tập huấn, giáo viên được tiếp cận và làm quen với nhiều công cụ hỗ trợ dạy học hiện đại, từng bước ứng dụng vào quá trình giảng dạy. Đội ngũ giáo viên của nhà trường có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết với nghề; đồng thời năng động, sáng tạo, nhanh chóng tiếp cận và vận dụng các công nghệ mới, trong đó có các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI), vào thiết kế bài giảng nhằm nâng cao hiệu quả dạy học.

Bên cạnh đó, đa số học sinh có khả năng sử dụng công nghệ ở mức cơ bản, bước đầu làm quen với các công cụ học tập hiện đại. Đây là điều kiện thuận lợi để triển khai việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh, góp phần tạo hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh.

3.2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, việc dạy học môn Tiếng Anh vẫn còn gặp một số khó khăn nhất định. Trước hết, số lượng học sinh có ý thức tự học và chủ động trong học tập chưa nhiều; một bộ phận học sinh còn thụ động, thiếu tự tin và còn rụt rè trong quá trình tham gia các hoạt động giao tiếp bằng Tiếng Anh. Điều này ảnh hưởng đến hiệu quả tiếp thu kiến thức cũng như việc phát triển các kỹ năng ngôn ngữ.

Ngoài ra, ở một số lớp có sĩ số đông, giáo viên gặp khó khăn trong việc bao quát học sinh và tổ chức các hoạt động học tập đa dạng nhằm phát huy tính tích cực của tất cả học sinh. Việc thiết kế các hoạt động phù hợp với từng đối tượng học sinh để tạo hứng thú và tăng cường sự tham gia vẫn là một thách thức.

Bên cạnh đó, mặc dù học sinh đã bước đầu tiếp cận với công nghệ, song việc khai thác và sử dụng các công cụ học tập hiện đại, đặc biệt là các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), vẫn còn hạn chế. Giáo viên cũng cần thêm thời gian và điều kiện để nghiên cứu, lựa chọn và vận dụng hiệu quả các công cụ AI vào quá trình dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp và nâng cao hứng thú học tập cho học sinh.

4. Các giải pháp thực hiện

Trong sáng kiến kinh nghiệm này, tôi tập trung triển khai một số giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh nhằm tạo hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh. Các giải pháp được thực hiện tại lớp 9A1 – Trường THCS Ngũ Hiệp và đã mang lại những kết quả tích cực.

Các giải pháp được tổ chức theo **3 giai đoạn chính của quá trình dạy học:**

- (1) Chuẩn bị bài giảng
- (2) Tổ chức hoạt động dạy học
- (3) Củng cố và phát triển năng lực học sinh.

4.1. Ứng dụng AI trong soạn giáo án và thiết kế trò chơi học tập (giai đoạn chuẩn bị)

Đây là khâu quan trọng, quyết định đến chất lượng và hiệu quả của tiết dạy. Việc ứng dụng các công cụ AI như ChatGPT, Canva, Quizizz giúp giáo viên xây dựng giáo án một cách nhanh chóng, khoa học và sáng tạo hơn.

AI hỗ trợ giáo viên:

- Xây dựng mục tiêu bài học, nội dung trọng tâm
- Thiết kế câu hỏi, tình huống giao tiếp
- Tạo trò chơi học tập mang tính tương tác
- Thiết kế slide, hình ảnh minh họa sinh động

Nhờ đó, bài giảng trở nên trực quan, hấp dẫn, giúp học sinh dễ tiếp cận kiến thức và tăng hứng thú học tập.

Bên cạnh đó, việc tổ chức trò chơi học tập cần đảm bảo:

- Gắn với mục tiêu bài học
- Phù hợp với trình độ học sinh
- Có tính giáo dục và tính tương tác cao
- Được thiết kế đa dạng, có sự hỗ trợ của AI

Mỗi tiết học nên tổ chức từ 1–3 trò chơi (5–7 phút) nhằm tạo không khí học tập tích cực nhưng vẫn đảm bảo tiến trình bài học.

4.2. Ứng dụng các công cụ AI trong tổ chức hoạt động dạy học (giai đoạn triển khai)

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên chủ động tích hợp các công cụ AI vào từng hoạt động học tập nhằm tăng tính tương tác và hiệu quả tiếp thu kiến thức.

Các công cụ được sử dụng gồm:

- **Canva**
Hỗ trợ thiết kế bài giảng trực quan, hình ảnh sinh động, video minh họa → tăng hứng thú học tập.
- **ELSA Speak**
Giúp học sinh luyện phát âm với phản hồi tức thì → cải thiện kỹ năng nói.
- **ChatGPT (voice)**
Hỗ trợ luyện hội thoại, đặt câu hỏi và phản hồi → phát triển kỹ năng giao tiếp.
- **Quizizz (AI)**
Tạo trò chơi, bài kiểm tra nhanh → tăng tính cạnh tranh và hứng thú học tập.
- **Padlet**
Tổ chức thảo luận nhóm, chia sẻ ý tưởng → phát triển kỹ năng hợp tác.

Cách tổ chức:

- Giáo viên thiết kế nhiệm vụ học tập phù hợp với từng giai đoạn bài học
- Học sinh tham gia cá nhân/nhóm, sử dụng AI để thực hiện nhiệm vụ
- AI cung cấp phản hồi tức thì → giúp học sinh tự điều chỉnh
- Giáo viên tổng kết, nhận xét và định hướng

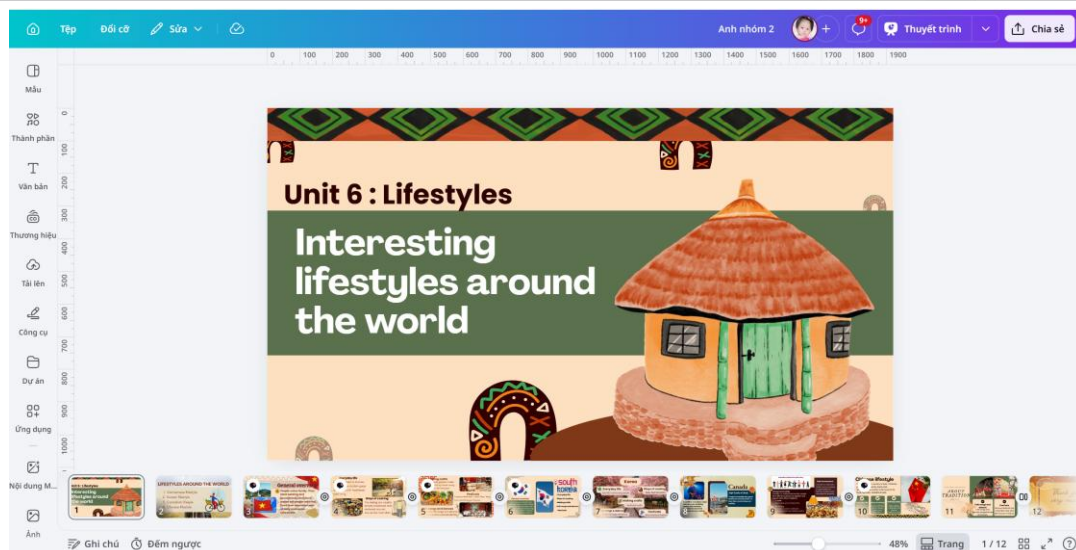
Giải pháp này giúp:

- Tăng tương tác trong lớp học
- Cá nhân hóa việc học
- Nâng cao hiệu quả kiểm tra – đánh giá

4.2.1. Canva

Canva là một công cụ hỗ trợ thiết kế bài giảng trực quan, tích hợp nhiều tính năng hiện đại, trong đó có các yếu tố ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), giúp giáo viên dễ dàng xây dựng nội dung học tập sinh động và hấp dẫn. Thông qua Canva, giáo viên có thể thiết kế bài giảng trình chiếu, hình ảnh minh họa, video ngắn hoặc các học liệu số với hình thức phong phú, phù hợp với nội dung bài học.

Việc sử dụng Canva góp phần làm tăng tính trực quan và thẩm mỹ của bài giảng, từ đó thu hút sự chú ý và tạo hứng thú học tập cho học sinh. Đồng thời, các công cụ hỗ trợ thiết kế và gợi ý nội dung của AI giúp giáo viên tiết kiệm thời gian, nâng cao hiệu quả chuẩn bị bài giảng và tổ chức hoạt động dạy học.



Unit 6: Lifestyles – Lesson 7: Looking back and project

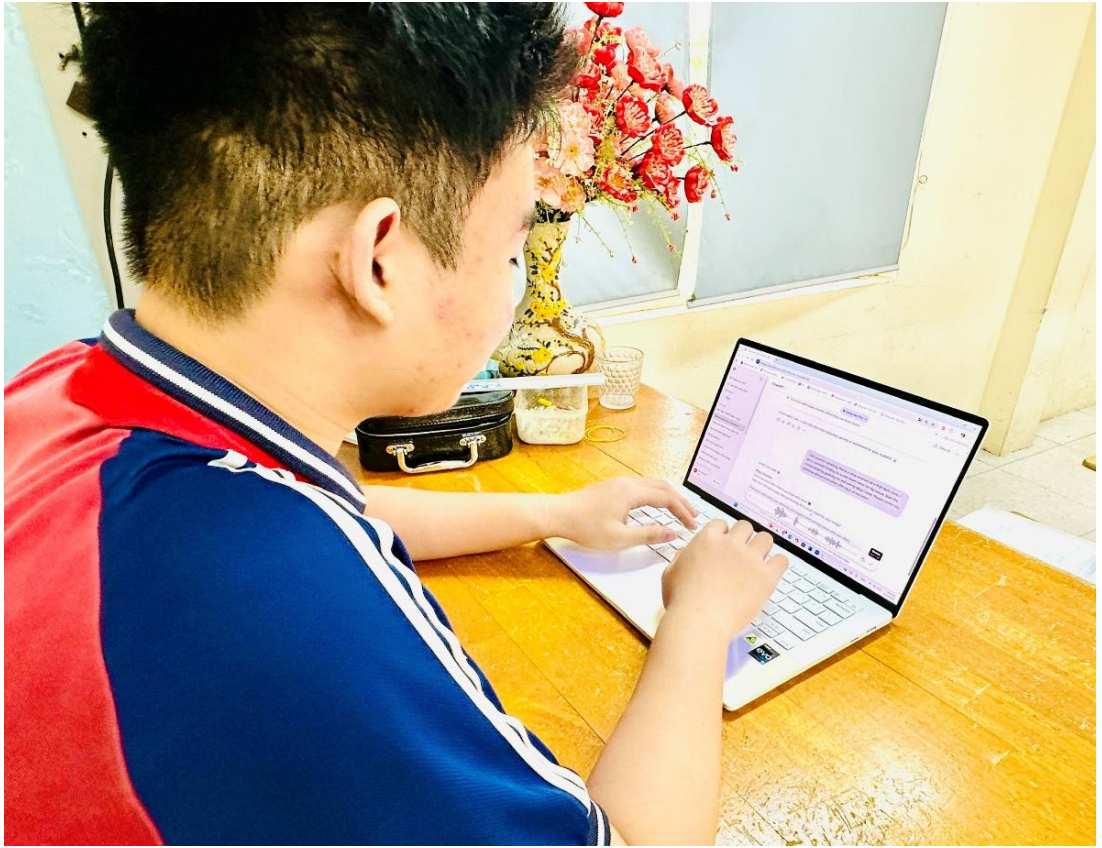
4.2.2. ELSA Speak

Ứng dụng luyện phát âm tiếng Anh sử dụng AI để nhận diện giọng nói và đưa ra phản hồi chi tiết. Công cụ này giúp học sinh cải thiện phát âm, tăng sự tự tin khi giao tiếp và nâng cao kỹ năng nói.



4.2.3. ChatGPT (voice)

Là công cụ hỗ trợ học tập thông minh, cho phép học sinh luyện hội thoại, đặt câu hỏi và nhận phản hồi tức thì. Tính năng giọng nói (voice) giúp học sinh thực hành giao tiếp tiếng Anh một cách tự nhiên, linh hoạt, góp phần phát triển kỹ năng nghe – nói.



4.2.4. Quizizz (AI)

Hỗ trợ tạo câu hỏi trắc nghiệm, trò chơi học tập và kiểm tra đánh giá nhanh. AI giúp gợi ý nội dung câu hỏi phù hợp, tạo môi trường học tập vui nhộn, tăng tính tương tác trong lớp học.

PowerPoint Slide Show - (Grade 6,U10, L7. Looking back and project.pptx) - PowerPoint

Live Dashboard - Running

quizizz.com/admin/quiz/624b9cc97d1f8c001d47a490/s...

JOIN CODE: 090 180

4 Complete the sentences with *might* or *might not*

- I am still not sure where to go for my holiday. I _____ go to Da Lat.
- The weather is not very good. It _____ rain this afternoon.
- There _____ be a meeting on Friday because the teacher is ill.
- Ann _____ come to the party tonight because she is busy.
- Phong is thinking about what he will do on Sunday. He _____ go to a judo club, or he _____ stay at home and study English.

12	Bùi Ngọc Linh*	43
13	PNgọc Hà	41
14	Đặng Linh	42
15	Vũ Thị Ngọc An	44
16	Trần Long Nhật	44
17	Le Ba Phuc	40
18	19-Đặng Tuấn KHÔI-6A1	40
19	04-Đặng Văn Anh	43
20	Đào Ngọc Gia Linh	41
21	Phạm Thời An*	42
22	Nhat Minh dz	41
23	Xuân Phong*	43
24	Đỗ Diệu Linh*	42
25		41
26	Chung	42

Slide 19 of 64



Game: Pronunciation and Word stress

(Chuyên đề cấp cụm “Phương pháp học ôn thi vào lớp 10 môn Tiếng Anh”)

4.2.5. Padlet

Hoạt động này giúp học sinh chia sẻ ý tưởng, trao đổi và đánh giá lẫn nhau trong quá trình học tập. Qua đó, góp phần củng cố hình thức học tập theo cặp, theo nhóm và phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác.

Phương thức tiến hành:

- Giáo viên chia lớp thành các nhóm phù hợp với sĩ số và giao nhiệm vụ thảo luận theo chủ đề liên quan đến nội dung bài học.
- Học sinh làm việc nhóm, thảo luận và tổng hợp ý kiến; có thể sử dụng các công cụ hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo (AI) để gợi ý ý tưởng, từ vựng hoặc cấu trúc câu.
- Các nhóm đăng sản phẩm thảo luận của mình lên bảng Padlet chung của lớp trong thời gian quy định.
- Giáo viên tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả trước lớp, khuyến khích nhiều học sinh tham gia phát biểu nhằm nâng cao kỹ năng nói và sự tự tin.

4.3. Ứng dụng AI trong củng cố và phát triển năng lực học sinh (giai đoạn sau bài học)

Ở giai đoạn này, AI được sử dụng để giúp học sinh hệ thống hóa kiến thức và phát triển kỹ năng.

- **NotebookLM**

Hỗ trợ tạo sơ đồ tư duy (mind-map, tree-map) giúp học sinh:

- Hệ thống hóa kiến thức
- Ghi nhớ nội dung bài học
- Phát triển kỹ năng Speaking

Cách thực hiện:

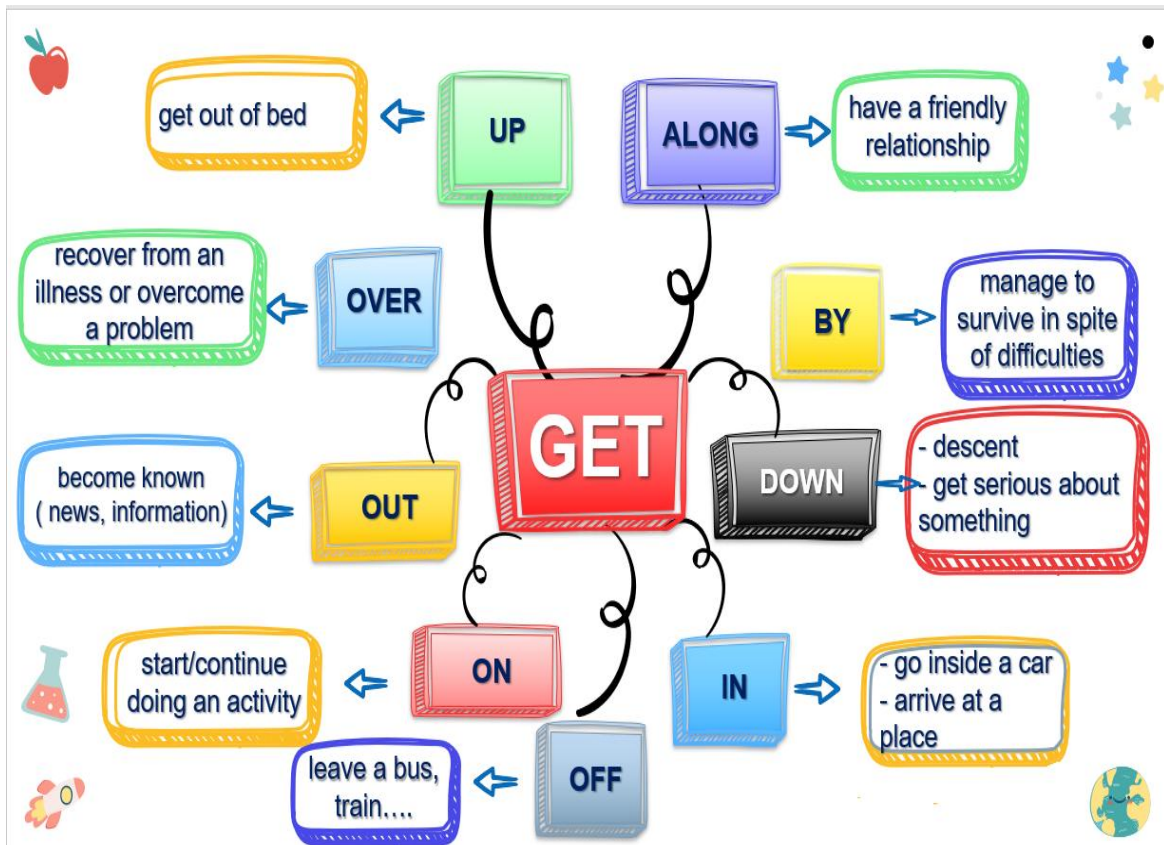
- Giáo viên cung cấp sơ đồ hoặc hướng dẫn học sinh tạo bằng AI
- Học sinh dựa vào sơ đồ để trình bày lại nội dung
- Thực hiện cá nhân hoặc theo nhóm
- Khuyến khích học sinh tự tạo sơ đồ sau mỗi bài học

Giải pháp này giúp:

- Phát triển năng lực tự học
- Tăng khả năng ghi nhớ
- Nâng cao kỹ năng trình bày và tư duy logic



Phrasal verbs of “get”



Phrasal verbs of “go”

(Unit 1 – Local environment _ Lesson 3: A closer look 1)

"A Phonetic Tree"

Cành Lá - Biến Thể & Trọng Âm Nâng Cao (Lớp 9)

Quy tắc trọng âm -ic, -ious, -ion, -ity

reAListic de'Licious creATion
de'Lious curi'OSity

Biến thể âm và Cụm phụ âm mở rộng

/fr/ (frog) /sl/ (sleep)
/fl/ (flower) /sn/ (snake)

Thân Cây - Tổ Hợp Âm & Âm Đôi (Lớp 8)

Nguyên âm đôi và Cụm phụ âm

/br/ (brick) /kl/ (clock)
/pr/ (price) /sp/ (spoon)
/bl/ (blue) /st/ (star)

Trọng âm hậu tố -al, -ous, -ese, -ee

musi'CAL dan'GERous
Chin'ESE employ'EE

Gốc Rễ - Nền Tảng Âm Cơ Bản (Lớp 6 & 7)

Nguyên âm đơn và Phụ âm cơ bản

/i:/ - /i/
/p/ - /b/
/f/ - /v/

Quy tắc đuôi và Trọng âm cơ bản

Học cách phát âm đuôi -s/es, -ed và trọng âm từ có 2-3 âm tiết

cats /s/ dogs /z/ waited /t/

Tuyệt Chiêu Đánh Trọng Âm Siêu Tốc

Quy Tắc 1: Nguyên Tắc Loại Trừ (Vùng "Cấm Địa")

KHÔNG BAO GIỜ nhấn vào âm yếu /ə/ hoặc /i/.

computer ago

Quy Tắc 2: Các Đuôi "Nam Châm" (Hút trọng âm)

Trọng âm rơi vào CHÍNH các đuôi này.

-ee, -eer, -ese, -ette, -oo, -ain, -esque

engineer Vietnamese cigarette

Quy Tắc 3: Các Đuôi "Hàng Xóm" (Nhấn âm trước nó)

Trọng âm rơi vào âm tiết NGAY TRƯỚC các đuôi này.

-ion, -ic, -ity, -ious, -ial, -logy

decision economic ability

Quy Tắc 4: "Bước Nhảy 3"

Với đuôi -ate, -cy, -ty, -phy, -gy: Đếm ngược 3 âm tiết. (Áp dụng cho từ có 3 âm tiết trở lên.)

communicate democracy

Quy Tắc 5: Đội Quân "Tàng Hình" (Không ảnh hưởng)

Tiền tố (un-, im-, dis...) và hậu tố (-ful, -ing, -able...) không làm thay đổi trọng âm của từ gốc.

happy -> unhappy
agree -> agreement

Quy Tắc 6: Từ Ghép

Danh từ ghép nhấn âm 1
greenhouse

Động từ ghép nhấn âm 2
understand

TRỌNG ÂM TIẾNG ANH
Các quy tắc giúp bạn nói đúng và hay hơn.

Thần chú: "DANH 1 - ĐỘNG 2"

Chuyên đề cấp cụm "Phương pháp học ôn thi vào lớp 10 môn Tiếng Anh"

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

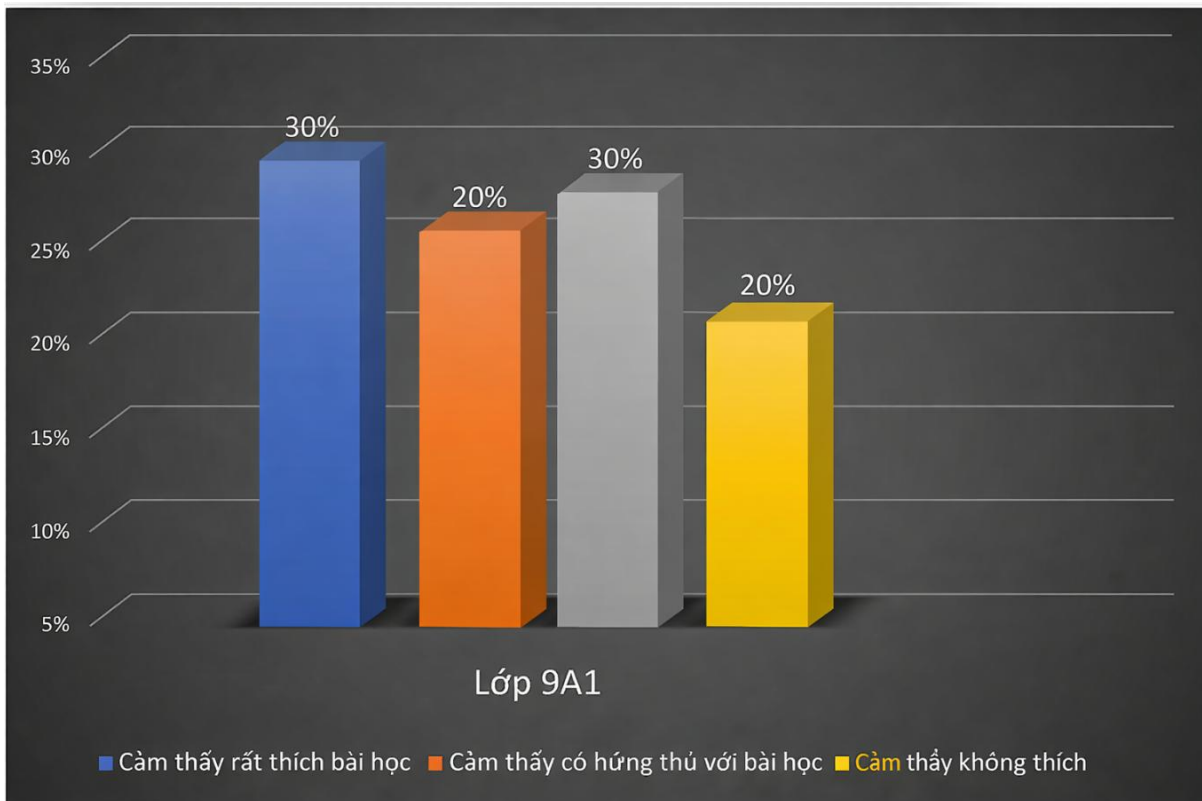
1. Nhận xét

Với các giải pháp và phương pháp đã triển khai, cùng với sự quan tâm, chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường và sự trao đổi chuyên môn giữa các thành viên trong tổ, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh đã mang lại những kết quả tích cực sau gần một năm thực hiện.

Học sinh có sự chuyển biến rõ rệt về thái độ học tập: hứng thú hơn, tích cực, chủ động và sáng tạo hơn; đồng thời mở rộng vốn hiểu biết và linh hoạt hơn trong việc tiếp thu kiến thức, phát triển các kĩ năng ngôn ngữ. Các em có nhiều cơ hội thể hiện bản thân, trở nên tự tin hơn khi tham gia vào các hoạt động học tập, không còn tâm lí e ngại như trước. Khi tham gia các hoạt động có ứng dụng AI, học sinh thể hiện sự hào hứng, sôi nổi và tinh thần hợp tác tích cực. Nhờ đó, kết quả học tập cũng được cải thiện rõ rệt. Kết quả của học sinh lớp 9A1 sau khi áp dụng các biện pháp trong sáng kiến được thể hiện cụ thể như sau:

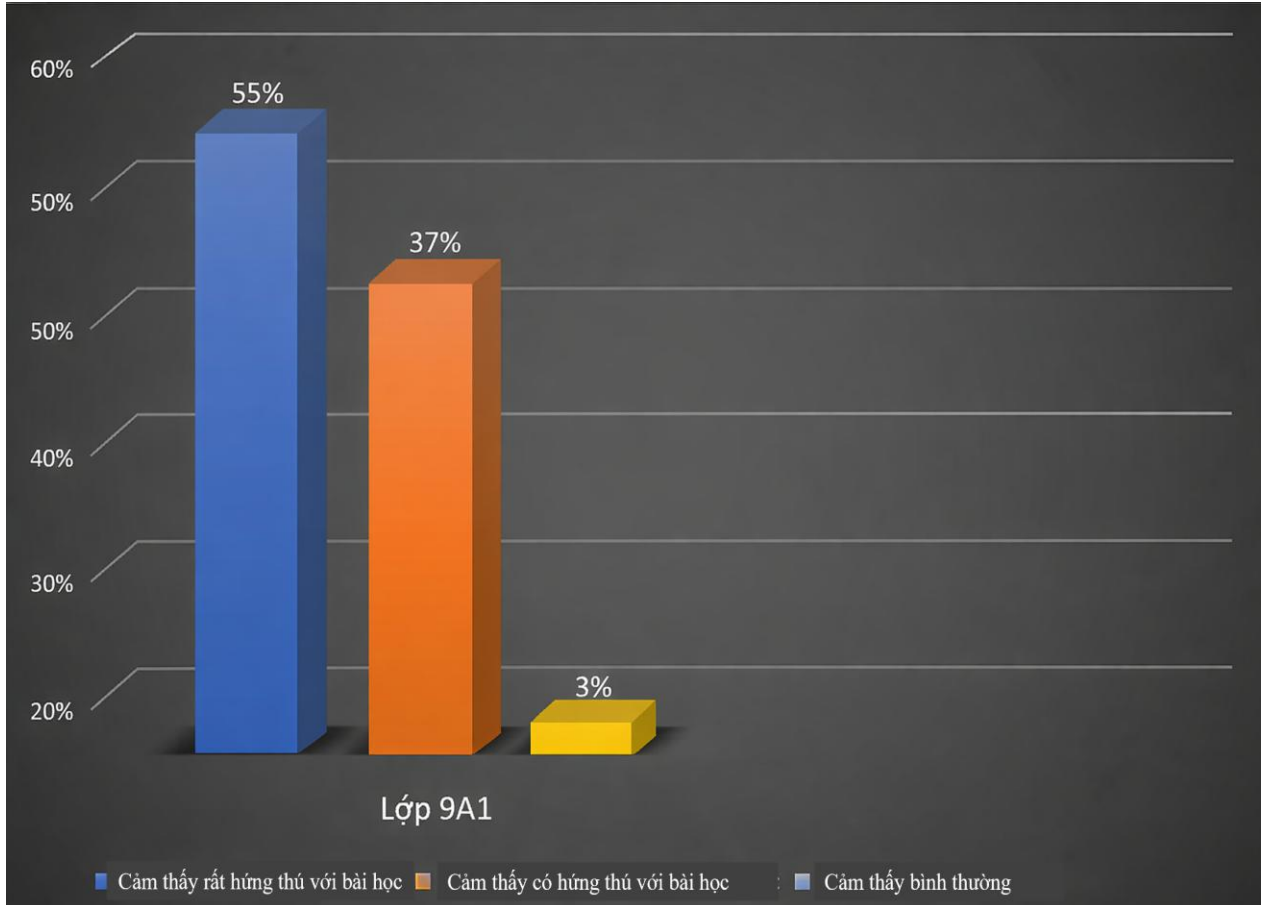
1.1. Chất lượng chuyển biến về tâm lý

Sau khi triển khai các biện pháp, thông qua khảo sát về mức độ tiếp nhận phương pháp học tập có ứng dụng AI, đa số học sinh thể hiện sự hứng thú và tích cực tham gia vào các hoạt động học tập. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít học sinh gặp khó khăn trong việc làm quen và sử dụng các công cụ AI. Kết quả so sánh trước và sau khi áp dụng được thể hiện ở bảng 1 và bảng 2.



Bảng 1: Bảng khảo sát thái độ học tập của học sinh khi chưa áp dụng biện pháp

Đối với cách giảng dạy truyền thống, chỉ có những học sinh khá giỏi mới chú ý vào bài học. Còn với những học sinh khác, đa số các em chỉ ngồi im, phản xạ chậm, chờ đến khi giáo viên gọi mới đứng lên để luyện tập với bạn mình. Điều này dẫn đến việc các em sẽ cảm thấy nhàm chán, miễn cưỡng, không nhớ được lâu kiến thức đã học, các em sẽ không có hứng thú học tập với bộ môn Tiếng Anh.



Bảng 2: Bảng khảo sát thái độ học tập của học sinh sau khi chưa áp dụng biện pháp

Kết quả khảo sát cho thấy:

- Tỷ lệ học sinh rất thích bài học đạt khoảng 55%, thể hiện mức độ hứng thú cao khi tham gia các hoạt động học tập có ứng dụng AI.
- Khoảng 37% học sinh cho biết có hứng thú với bài học, cho thấy đa số học sinh đã có thái độ tích cực đối với việc học.
- Tỷ lệ học sinh cảm thấy bình thường chỉ còn khoảng 4%, và không thích chiếm khoảng 3%, giảm đáng kể so với trước khi áp dụng.

Những số liệu trên cho thấy việc ứng dụng AI đã góp phần tạo ra môi trường học tập sinh động, hấp dẫn, giúp học sinh chủ động tham gia vào các hoạt động học tập. Các em trở nên tự tin hơn, tích cực phát biểu, mạnh dạn thể hiện ý kiến và không còn tâm lý e ngại trong giờ học Tiếng Anh.

1.2. Chất lượng về học lực

Sau khi áp dụng các biện pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tỉ lệ học sinh đạt loại Giỏi tăng từ 72,22% lên 80,56%, trong khi tỉ lệ học sinh trung bình giảm từ 5,56% xuống còn 2,78%. Kết quả này cho thấy hiệu quả tích cực của việc ứng dụng AI trong việc nâng cao chất lượng học tập và tạo hứng thú cho học sinh.

Kết quả này khẳng định việc ứng dụng AI không chỉ góp phần nâng cao hứng thú học tập mà còn giúp học sinh tiếp thu kiến thức hiệu quả hơn, phát huy năng lực và cải thiện rõ rệt chất lượng học tập môn Tiếng Anh.

Thời điểm	Sĩ số	Giỏi	Tỉ lệ (%)	Khá	Tỉ lệ (%)	Trung bình	Tỉ lệ (%)	Yếu	Tỉ lệ (%)
Trước khi áp dụng	36	26	72.22%	8	22.22%	2	5.56%	0	0%
Sau khi áp dụng	36	29	80.56%	6	16.67%	1	2.78%	0	0%

Bảng: So sánh kết quả học tập lớp 9A1 trước và sau khi áp dụng AI

Sau gần một năm triển khai sáng kiến nghiệm “**Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tiếng Anh nhằm nhằm tạo hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh**” học sinh đã có những chuyển biến tích cực, thể hiện qua các khía cạnh sau:

- Học sinh không chỉ nắm vững nội dung các chủ điểm trong chương trình mà còn mở rộng hiểu biết, có khả năng liên hệ và đào sâu kiến thức. Đồng thời, các em bước đầu hình thành kĩ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong phạm vi bài học.
- Học sinh có thái độ học tập tích cực hơn, xác định được mục tiêu và động cơ học tập đúng đắn.
- Năng lực tự học được nâng cao; học sinh biết khai thác và sử dụng các công cụ AI để hỗ trợ việc tìm kiếm, xử lí và lĩnh hội kiến thức.
- Học sinh được tiếp cận và làm quen với các ứng dụng công nghệ và AI trong học tập như thiết kế bài trình chiếu, tham gia trò chơi học tập, thảo luận nhóm và chia sẻ ý tưởng trên các nền tảng số.
- Tác phong học tập có sự chuyển biến theo hướng nghiêm túc, chủ động và có trách nhiệm hơn trong việc hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- Kĩ năng làm việc nhóm được cải thiện rõ rệt; học sinh biết hợp tác, chia sẻ nhiệm vụ và nhận thức được vai trò của cá nhân trong tập thể.

2. Bài học kinh nghiệm

2.1. Về triển khai sáng kiến kinh nghiệm

- Giáo viên cần sử dụng các công cụ công nghệ và trí tuệ nhân tạo (AI) một cách hợp lí, tránh lạm dụng; lựa chọn nội dung và hình thức phù hợp với mục tiêu bài học để phát huy hiệu quả tối đa.
- Khi thiết kế bài giảng có ứng dụng AI, cần hạn chế sử dụng quá nhiều hiệu ứng trình chiếu phức tạp trong cùng một slide, tránh gây phân tán sự chú ý của học sinh.
- Nên lựa chọn hình nền đơn giản, màu sắc hài hòa để làm nổi bật nội dung chính, giúp học sinh dễ theo dõi và tiếp thu kiến thức.
- Nội dung trên slide cần ngắn gọn, rõ ràng, tập trung vào các ý chính; có thể kết hợp AI để tóm tắt và hệ thống hóa kiến thức một cách logic.
- Tránh sử dụng quá nhiều video hoặc tư liệu đa phương tiện không cần thiết; cần lựa chọn có chọn lọc nhằm phục vụ trực tiếp cho mục tiêu bài học.
- Cần kết hợp linh hoạt giữa trình chiếu bài giảng và ghi bảng (hoặc bảng số), đồng thời có thể sử dụng AI để hỗ trợ tổng hợp nội dung, giúp học sinh dễ theo dõi và ghi chép hiệu quả.

2.2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai sáng kiến “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để tạo hứng thú cho học sinh trong dạy học môn Tiếng Anh THCS” vẫn còn bộc lộ một số hạn chế nhất định. Nguyên nhân chủ yếu là do sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và yêu cầu ngày càng cao trong việc đổi mới phương pháp dạy học, cụ thể như sau:

- ***Khó khăn trong việc tiếp cận và sử dụng công cụ AI:***

Một số giáo viên còn gặp khó khăn trong việc làm quen và khai thác hiệu quả các công cụ AI. Việc thiết kế bài giảng có ứng dụng AI đòi hỏi giáo viên phải đầu tư nhiều thời gian và công sức để tìm hiểu, thực hành và nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ, đặc biệt đối với những giáo viên ít có điều kiện tiếp xúc với công nghệ mới.

- ***Yêu cầu cao về năng lực sáng tạo của giáo viên:***

Việc ứng dụng AI trong dạy học không chỉ dừng lại ở việc sử dụng công cụ mà còn đòi hỏi giáo viên phải có khả năng sáng tạo trong việc thiết kế hoạt động học tập, tổ chức bài giảng hấp dẫn, phù hợp với đối tượng học sinh. Điều này khiến thời gian chuẩn bị bài giảng tăng lên so với phương pháp dạy học truyền thống.

- ***Khó khăn trong quản lý và duy trì sự tập trung của học sinh:***

Trong môi trường học tập có sử dụng công nghệ, học sinh dễ bị phân tán bởi các yếu tố bên ngoài nếu không có sự định hướng và kiểm soát phù hợp. Một số học sinh chưa có ý thức tự học cao nên việc duy trì sự tập trung và tham gia tích cực trong các hoạt động học tập vẫn còn hạn chế.

3. Khuyến nghị và đề xuất

- Đối với giáo viên

Giáo viên cần chủ động tự học, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và đặc biệt là các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học. Việc thường xuyên cập nhật, tìm hiểu và thực hành các công cụ AI sẽ giúp giáo viên thiết kế bài giảng sinh động, phù hợp với đối tượng học sinh.

Bên cạnh đó, giáo viên cần tích hợp AI vào bài giảng theo hướng phát huy tính tích cực, cá nhân hóa việc học và đa dạng hóa các hoạt động học tập nhằm tạo hứng thú cho học sinh. Đồng thời, cần tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp để nâng cao hiệu quả ứng dụng AI trong thực tiễn giảng dạy.

- Đối với tổ chuyên môn

Tổ chuyên môn cần tăng cường hỗ trợ giáo viên trong việc xây dựng và phát triển học liệu có ứng dụng AI, đồng thời tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề nhằm trao đổi, thảo luận và đánh giá hiệu quả của các phương pháp dạy học mới.

Ngoài ra, cần tổ chức các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm và đánh giá định kỳ việc ứng dụng AI trong dạy học để kịp thời điều chỉnh, nhân rộng các mô hình hiệu quả trong tổ và trong nhà trường.

- Đối với nhà trường

Nhà trường cần quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng AI trong dạy học như: máy tính, đường truyền Internet ổn định và các phần mềm hỗ trợ cần thiết.

Bên cạnh đó, cần tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về ứng dụng công nghệ và AI cho giáo viên; tạo điều kiện để giáo viên tiếp cận và sử dụng hiệu quả các công cụ hiện đại trong giảng dạy.

Đồng thời, có thể xem xét đưa tiêu chí ứng dụng công nghệ và AI vào dạy học như một trong những tiêu chí đánh giá, thi đua nhằm khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Đối với phòng Văn hóa – Xã hội

Phòng Văn hóa – Xã hội cần có định hướng và kế hoạch triển khai việc ứng dụng AI trong dạy học một cách đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của các nhà trường.

Đồng thời, cần tổ chức các chương trình tập huấn, bồi dưỡng về công nghệ và AI cho giáo viên trên địa bàn; tăng cường phối hợp với các tổ chức, đơn vị liên quan để hỗ trợ về kỹ thuật và nguồn lực.

Việc thực hiện đồng bộ các kiến nghị trên sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, tạo môi trường giáo dục hiện đại, giúp học sinh phát triển toàn diện và đáp ứng yêu cầu của thời đại số.

Trên đây là một số biện pháp và kinh nghiệm mà tôi đã nghiên cứu và áp dụng trong việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm tạo hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh trong dạy học môn Tiếng Anh ở bậc THCS.

Tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các cấp lãnh đạo, quý thầy cô và đồng nghiệp để đề tài được hoàn thiện hơn, trở thành tài liệu tham khảo thiết thực, góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Tiếng Anh, đồng thời thúc đẩy quá trình đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG
ĐƠN VỊ**

Nam Phù, ngày 10 tháng 4 năm 2026

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm do tôi viết, không sao chép của người khác.

Người viết

Nguyễn Thị Hà

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2006). *Chương trình giáo dục phổ thông*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019). *Luật Giáo dục số 43/2019/QH14*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Tiếng Anh 9 – Global Success*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
4. Holmes, W., Bialik, M., & Fadel, C. (2019). *Artificial intelligence in education: Promises and implications for teaching and learning*. Center for Curriculum Redesign.
5. Luckin, R., Holmes, W., Griffiths, M., & Forcier, L. B. (2016). *Intelligence unleashed: An argument for AI in education*. Pearson Education.
6. Richards, J. C., & Rodgers, T. S. (2014). *Approaches and methods in language teaching* (3rd ed.). Cambridge University Press.
7. Harmer, J. (2007). *How to teach English* (2nd ed.). Pearson Education.
8. Chapelle, C. A. (2003). *English language learning and technology: Lectures on applied linguistics in the age of information and communication technology*. John Benjamins Publishing.
9. Godwin-Jones, R. (2018). Using mobile technology to develop language skills and cultural understanding. *Language Learning & Technology*, 22(3), 1–17.
10. Kohnke, L., Moorhouse, B. L., & Zou, D. (2023). ChatGPT for language teaching and learning. *REL C Journal*. <https://doi.org/10.1177/00336882231162868>
11. Canva. (n.d.). *Canva for education*. <https://www.canva.com/education/>
12. Quizizz Inc. (n.d.). *Quizizz: The world's most engaging learning platform*. <https://quizizz.com>
13. Padlet. (n.d.). *Padlet: Collaborate and share*. <https://padlet.com>
14. ELSA Corp. (n.d.). *ELSA Speak: AI-powered English speaking coach*. <https://elsaspeak.com>
15. OpenAI. (2024). *ChatGPT (voice) for conversational AI learning*. <https://openai.com/chatgpt>

PHỤ LỤC
MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÁC TIẾT HỌC ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI)
TRONG DẠY HỌC MÔN TIẾNG ANH









Unit 6: Lifestyles - Lesson 7: Looking back and project



Unit 11: Science and technology - Lesson 7: Looking back and project